

Với thời gian sau 6 năm hoạt động TTCK Việt Nam đã có những bước tiến dài, từ một thị trường với mức vốn hoá chưa đến 1% GDP đến nay đã lên tới trên 6,9% GDP, triển vọng có thể đạt từ 20% - 30% GDP trong vòng 4 năm nữa (Với giá trị là 24 tỷ USD). Sự lớn mạnh của thị trường chứng khoán là kết quả của nhiều giải pháp đồng bộ từ phía các cơ quan bộ ngành, trong đó đặc biệt là vai trò của

hàng lưu ký, giám sát...

Như vậy có thể thấy hệ thống NH đã có vai trò to lớn trong việc hình thành và phát triển TTCK Việt Nam. Ngược lại khi thị trường chứng khoán đã được hình thành, cũng có những tác động không nhỏ tới hoạt động của các NHTM thể hiện:

- Thị trường chứng khoán hình thành đã tạo cơ hội kinh doanh mới cho các NHTM Việt Nam.

Sau ngày 12/7/2000 khi Trung

khi chuyển mình cùng cơ chế thị trường, các NHTM vẫn mạnh dạn theo đuổi hướng đi có tính chiến lược. Tham gia trong thời gian đầu khi thị trường mới thành lập, các công ty chứng khoán nói chung và công ty chứng khoán NH nói riêng không tránh khỏi những trở ngại, nhưng bù lại thị trường chứng khoán đã giúp cho các NHTM đa dạng hóa hoạt động kinh doanh dựa trên phương châm tăng cường cơ

Những tác động của thị trường chứng khoán ĐẾN HỆ THỐNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

ThS. Lã Thị Lâm

hệ thống NH. Bên cạnh những phối hợp chặt chẽ trong việc ban hành các văn bản pháp lý tạo điều kiện vận hành cho hoạt động của TTCK từ phía NHNN là sự tham gia tích cực của các NHTM góp phần làm nên sự lớn mạnh của TTCKVN. Do đặc thù của nền kinh tế của Việt Nam là tiềm năng về vốn trong dân là rất lớn nên sự tham gia của các NHTM vào TTCK ngay từ ngày đầu đã giúp cho TTCK có những bước phát triển khá nhanh các NHTM đã có mặt trong hầu hết các lĩnh vực hoạt động trên TTCK như cung cấp hàng hoá cho thị trường, tham gia kinh doanh chứng khoán thông qua các công ty chứng khoán trực thuộc, làm ngân hàng chỉ định thanh toán, ngân

tâm giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chính thức đi vào hoạt động, các NHTM đã nhanh chóng tham gia vào sân chơi đầy hấp dẫn nhưng không kém phần rủi ro và khá mới mẻ này. Tính cho đến nay, sau 6 năm hoạt động trong số 15 công ty chứng khoán được thành lập đã có đến 8 công ty chứng khoán trực thuộc NHTM như ngân hàng đầu tư phát triển, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ngân hàng ngoại thương, Ngân hàng công thương, Ngân hàng cổ phần quân đội, Ngân hàng cổ phần Á Châu, Ngân hàng Đông Á, Ngân hàng cổ phần nhà. Không bỏ lỡ một cơ hội mới trong kinh doanh, nên mặc dù gặp không ít khó khăn

hội tìm kiếm lợi nhuận và san sẻ rủi ro. Với đặc thù của thị trường chứng khoán là biến động khá nhạy bén nên đã giúp cho các NHTM trở nên năng động hơn với thương trường - điều tối cần thiết đối với sự thành công của một NHTM trong cơ chế thị trường.

- Thị trường chứng khoán góp phần đẩy nhanh tiến trình cải tổ, sắp xếp lại hệ thống NHTM.

Với yêu cầu đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh trong quá trình hội nhập và phát triển. Việc phát hành cổ phiếu đã diễn ra ở hầu hết các NHTMCP, mặc dù cho đến nay mới chỉ có cổ phiếu của NHTMCP Sài Gòn

Thương tín được đưa lên sàn giao dịch nhưng giao dịch trên thị trường phi tập trung lại khá sôi động với cổ phiếu NH. Nhiều nhà đầu tư đánh giá rất cao về triển vọng kinh doanh của các NHTM và cho rằng việc lên sàn của cổ phiếu NH chỉ còn là vấn đề thời gian nên ráo riết săn lùng cổ phiếu NH, giúp cho các NHTMCP khá thuận lợi trong việc phát hành tăng vốn điều lệ. Giá cổ phiếu NH trên thị trường luôn được coi là nóng, loại cổ phiếu thấp giá nhất hiện nay cũng đã cao gấp trên 3 lần so với mệnh giá, còn cổ phiếu đắt giá nhất như cổ phiếu của Ngân hàng cổ phần Á Châu cao gấp gần 15 lần so với mệnh giá. Thậm chí trong thời gian vừa qua nhiều nhà đầu tư còn chấp nhận mua trái phiếu chuyển đổi của NH ngoại thương với lãi suất bằng không vì hy vọng giành được quyền mua cổ phiếu của NH này khi phát hành. Điều đó cho thấy TICK phát triển đã giúp cho các NHTM đẩy nhanh được tiến trình cải tổ sắp xếp lại theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, đáp ứng được những yêu cầu và đòi hỏi mới về nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Thị trường chứng khoán ra đời đã tạo điều kiện cho các NHTM mở rộng phương thức cấp tín dụng.

Khi thị trường chứng khoán ra đời, một mặt nó san sẻ "gánh nặng về nhu cầu vốn của nền kinh tế nhưng mặt khác nó lại giúp cho các NHTM đa dạng

hóa phương thức cấp tín dụng đối với khách hàng. Phù hợp với tinh thần đảm bảo tiền vay được qui định trong Nghị định 178 của Chính phủ, nhiều NH đã mạnh dạn mở rộng phương thức cấp tín dụng có bảo đảm bằng cổ phiếu, trái phiếu. Trong những tháng đầu năm 2006 thị trường chứng khoán có xu hướng nóng lên, tạo sức hấp dẫn với rất nhiều các nhà đầu tư, làm tăng nhu cầu cầm cố cổ phiếu để vay vốn NH. Cho dù việc cho vay vẫn ẩn chứa những rủi ro nhưng với nguồn vốn khá dồi dào do tốc độ tăng trưởng vốn huy động lớn hơn so tốc độ cho vay nên nhiều NHTM đã mở rộng sang cho vay cầm cố cổ phiếu. Theo như báo cáo của NHNN tính cho đến ngày 20/3/2006 đã có 13 triệu cổ phiếu với tổng trị giá là 751 tỷ VND được thế chấp để vay vốn ngân hàng, trong đó một số được tái đầu tư lại vào cổ phiếu. Theo nhận định của các chuyên gia kinh tế, cùng với sự phát triển của thị trường chứng khoán phương thức cấp tín dụng này sẽ còn ngày càng mở rộng hơn nữa.

Về dài hạn khi hoạt động của thị trường chứng khoán càng sôi động sẽ góp phần thúc đẩy đầu tư dài hạn của những DN làm ăn có hiệu quả. Do đó nhu cầu vốn ngắn hạn của DN sẽ ngày càng tăng hơn, đây là cơ hội tốt cho các NHTM mở rộng doanh số cho vay.

Không ai phủ nhận những ảnh hưởng tích cực của thị

trường chứng khoán đối với hoạt động của NHTM. Tuy nhiên với kinh nghiệm của nhiều nước trong quá trình phát triển của thị trường chứng khoán, đòi hỏi các NHTM cũng phải hết sức thận trọng trước những tác động bất lợi.

Thứ nhất: Kỳ vọng của các nhà đầu tư vào cổ phiếu của NH là rất lớn, điều này cũng một phần xuất phát từ thực tế về tiềm năng phát triển của NH. Đối với các nhà đầu tư đặc biệt là với các nhà đầu tư cá nhân, cổ phiếu NH được ngầm hiểu là độ an toàn cao hơn so với các loại cổ phiếu khác. Tuy nhiên do kỳ vọng quá lớn nên dẫn đến tình trạng giá cổ phiếu trên thị trường có độ chênh lệch lớn so với giá trị thực, điều này không chỉ ảnh hưởng đến những diễn biến bất thường của thị trường mà còn gây những sức ép bất lợi với các NHTM

Thứ hai: Hoạt động cho vay cầm cố cổ phiếu của NHTM đứng cả về góc độ lý thuyết và thực tế đều có thể mang lại những rủi ro cho các NHTM. Khi thị trường chứng khoán phát triển, kéo theo doanh số cho vay theo phương thức này cũng sẽ tăng lên. Mặc dù khi cấp tín dụng dựa trên cổ phiếu, các NH đều giữ những khoảng cách an toàn, tuy nhiên do bản chất của thị trường chứng khoán là độ biến động rất lớn. Do đó những sụt giảm giá của các cổ phiếu có thể gây nên tình trạng khó khăn cho các NHTM khi thu hồi vốn. Trên thực tế nghiệp

☞ vụ cho vay này của các NHTM Việt Nam chỉ chiếm một tỷ trọng nhỏ so với tổng dư nợ của các tổ chức tín dụng, điều này có nghĩa là rủi ro cho các NHTM là không lớn và có thể kiểm soát được. Tuy nhiên nếu tình huống xấu xảy ra là khi giá cổ phiếu sụt giảm tới một mức nào đó thì các NHTM phải giải toả cầm cố và bán ra ồ ạt. Điều này có thể đe dọa đến độ an toàn của một thị trường chứng khoán non trẻ ở Việt Nam hiện nay và gián tiếp ảnh hưởng đến hoạt động của các NHTM bởi trên thế giới rất nhiều cuộc khủng hoảng NH mang tính hệ thống của các nước bắt nguồn từ tình trạng đầu cơ trên TTCK.

Xét cho đến cùng TTCK và NH là 2 kênh truyền dẫn vốn quan trọng của nền kinh tế, những yếu kém của TTCK kéo theo những gánh nặng quá sức đối với các NHTM và ngược lại. Do vậy để ngăn chặn những ảnh hưởng tiêu cực từ sự tác động qua lại giữa TTCK và NHTM thì vấn đề quan trọng có tính chất chiến lược là cần có những giải pháp đảm bảo sự phát triển lớn mạnh của hệ thống NH cũng như TTCK. Với thực tế ở Việt Nam hiện nay thì vấn đề trước mắt cần phải ngăn chặn là những nguy cơ tiềm ẩn từ hoạt động cho vay mua cổ phiếu có đảm bảo bằng cầm cố cổ phiếu. NHNN nên có những biện pháp kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn theo Công văn số 7318/NHNN-CSST ban hành ngày 25/8/2006./.